

QUY ĐỊNH

**Về tuyển chọn giảng viên cử đi đào tạo trình độ tiến sĩ
theo Đề án 89 của Trường Đại học Thành Đô**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 183/QĐ-ĐHTĐ ngày 20/9/2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thành Đô)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về tuyển chọn giảng viên cử đi đào tạo trình độ tiến sĩ theo Quyết định số 89 / QĐ - TTg ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản , toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 89) của trường Đại học Thành Đô, bao gồm: những quy định chung; điều kiện và tiêu chuẩn tuyển chọn, hồ sơ xét tuyển, quy trình tuyển chọn, quyền và trách nhiệm của người học.

2. Đối tượng áp dụng: Giảng viên cơ hữu, giảng viên nguồn của trường Đại học Thành Đô và các đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Giảng viên cơ hữu là giảng viên được tuyển dụng, sử dụng và quản lý theo quy định của Nhà trường.

2. Giảng viên nguồn là những người đã trúng tuyển hoặc đang theo học đang theo học chương trình đào tạo tiến sĩ tại các cơ sở đào tạo trong nước hoặc ở nước ngoài, có nguyện vọng và được Nhà trường cam kết tiếp nhận làm giảng viên cơ hữu sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo tiến sĩ thông qua hợp đồng lao động.

3. Người học là giảng viên cơ hữu, giảng viên nguồn đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này, được Nhà trường tuyển chọn và được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt cấp kinh phí hỗ trợ từ Đề án trong thời gian theo học các chương trình đào tạo tiến sĩ.

Điều 3. Nguyên tắc tuyển chọn

1. Đảm bảo tính công bằng, dân chủ, công khai, minh bạch, khuyến khích và tạo động lực cho giảng viên được tham gia đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.
2. Phù hợp với chuyên ngành giảng dạy và chiến lược phát triển của Trường.
3. Tuyển chọn giảng viên cử đi đào tạo tiến sĩ theo Đề án 89 được thực hiện theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
4. Việc tuyển chọn giảng viên cử đi đào tạo tiến sĩ tại các cơ sở đào tạo phải thuộc danh sách các cơ sở đào tạo tham gia đào tạo, các ngành đào tạo theo Đề án 89 (đối với cơ sở đào tạo trong nước) và các bảng xếp hạng quốc tế về ngành, nhóm ngành đào tạo (đối với cơ sở đào tạo nước ngoài) do Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, công nhận.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN TUYỂN CHỌN, HỒ SƠ XÉT TUYỂN, QUY TRÌNH TUYỂN CHỌN; QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HỌC

Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn của giảng viên tham gia tuyển chọn

1. Giảng viên cơ hữu, giảng viên nguồn được tham gia tuyển chọn để nhận kinh phí hỗ trợ của Đề án khi đáp ứng các yêu cầu sau :
 - a) Là công dân Việt Nam, tuổi không quá 40 tính đến năm tham gia tuyển chọn; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; đủ sức khỏe để đi học; không trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật hoặc thi hành kỷ luật từ khiển trách trở lên; không thuộc trường hợp chưa được xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của pháp luật khi tham gia tuyển chọn đi học toàn thời gian ở nước ngoài;
 - b) Tham gia tuyển chọn đi học tiến sĩ hoặc đang theo học các chương trình đào tạo tiến sĩ lần đầu tiên;
 - c) Giảng viên cơ hữu đã đáp ứng điều kiện tuyển sinh của chương trình đào tạo, được cơ sở đào tạo dự kiến tiếp nhận học chính thức trong năm đăng ký tuyển chọn hoặc năm kế tiếp liền kề; hoặc giảng viên nguồn, giảng viên cơ hữu đang theo học chương trình đào tạo tiến sĩ

phải còn thời gian học tập, nghiên cứu ít nhất từ 18 tháng trở lên tính đến thời điểm tham gia tuyển chọn;

d) Chưa nhận hoặc chưa cam kết nhận học bổng toàn phần từ ngân sách Nhà nước hoặc từ các nguồn kinh phí khác cho việc học tập, nghiên cứu ở trình độ dự tuyển tính đến thời điểm được tuyển chọn.

2. Tiêu chí tuyển chọn

a) Việc tuyển chọn được dựa trên các tiêu chí sau:

* Có bằng thạc sĩ phù hợp với chuyên ngành tuyển chọn.

* Mức độ sẵn sàng đi đào tạo được xét theo thứ tự từ trên xuống dưới, cụ thể:

- Đã được cơ sở đào tạo tiếp nhận vào học;

- Có thư tiếp nhận của giáo sư hướng dẫn;

- Đã nộp hồ sơ dự tuyển và đang chờ kết quả;

- Đã đáp ứng yêu cầu tuyển sinh của cơ sở đào tạo nhưng chưa nộp hồ sơ dự tuyển:

Trong đó: Ưu tiên giảng viên đã tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ toàn thời gian ở nước ngoài hoặc đại học bằng thứ hai ngoại ngữ; Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (IELTS, TOEFL , ...) còn hiệu lực.

* Ngành đào tạo ưu tiên: Dược học, Công nghệ thông tin, Công nghệ kỹ thuật ô tô, Du lịch, Ngôn ngữ Anh, Kinh tế, Kinh doanh, Luật...

* Các Công trình/kết quả nghiên cứu khoa học;

* Thời gian công tác đóng góp đối với đơn vị.

* Cam kết quay về làm việc tại Trường sau khi hoàn thành chương trình đào tạo tiến sĩ.

Điều 5. Hồ sơ xét tuyển

1. Đơn xin đi học

2. Sơ yếu lý lịch trong thời hạn 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ đăng kí dự tuyển, có xác nhận của thủ trưởng cơ quan quản lý hoặc chính quyền địa phương nơi người dự tuyển cư

trú. Sơ yếu lý lịch phải dán ảnh của người đăng ký dự tuyển và đóng dấu giáp lai của cơ quan, đơn vị hoặc chính quyền địa phương nơi người dự tuyển cư trú.

3. Bản sao (có công chứng) bằng tốt nghiệp và bằng điểm thực sĩ và các văn bằng, chứng chỉ có liên quan.

4. Các minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học và thâm niên công tác (nếu có).

5. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện trong vòng 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ.

6. Bản cam kết.

7. Các minh chứng khác có liên quan.

Điều 6. Hội đồng tuyển chọn

1. Hội đồng tuyển chọn giảng viên cử đi đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án 89 gồm các thành viên của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Nhà trường.

2. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng đã biểu quyết.

Điều 7. Quy trình tuyển chọn

Bước 1: Căn cứ thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu, soạn thảo thông báo trình Hiệu trưởng xem xét, ký ban hành và gửi đến các đơn vị/cá nhân trong Trường về kế hoạch tổ chức tuyển chọn giảng viên cử đi đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án 89.

Bước 2: Trên cơ sở danh sách giảng viên, hồ sơ đăng ký, Hội đồng Khoa học và Đào tạo xét chọn giảng viên cử đi đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án 89, trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định;

Bước 3: Thông báo kết quả tuyển chọn bằng văn bản đến các đơn vị.

Bước 4: Căn cứ kết quả tuyển chọn, Phòng Tổ chức - Hành chính hoàn thiện các công việc liên quan báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Điều 8. Quyền của người học

Người học có các quyền sau:

1. Được cấp kinh phí hỗ trợ của Đề án theo thời hạn phê duyệt của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong thời gian theo học các chương trình đào tạo tiến sĩ tại cơ sở đào tạo;

2. Được Nhà trường tạo điều kiện, bố trí thời gian để hoàn thành chương trình đào tạo và tiếp nhận trở lại làm việc sau khi tốt nghiệp;

3. Được nhận thêm hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân khác trong quá trình học tập, nghiên cứu trong trường hợp khoản hỗ trợ tài chính này không phải là học bổng toàn phần, đồng thời không có mâu thuẫn giữa quyền lợi và trách nhiệm của người học được nhận hỗ trợ kinh phí của Đề án với quyền lợi và trách nhiệm của người học được nhận hỗ trợ tài chính theo quy định của các tổ chức, cá nhân này;

4. Được hưởng các quyền của công dân Việt Nam khi học tập, nghiên cứu ở nước ngoài theo quy định hiện hành.

Điều 9. Chính sách hỗ trợ người học

1. Kinh phí hỗ trợ cho người học tập trung toàn thời gian trong nước bao gồm:

- a) Học phí nộp cho cơ sở đào tạo;
- b) Chi phí hỗ trợ học tập, nghiên cứu;
- c) Chi phí hỗ trợ 01 lần cho người học tiến sĩ tham dự hội thảo, hội nghị ở nước ngoài hoặc thực tập ngắn hạn ở nước ngoài tối đa 03 tháng trong thời gian học tập, nghiên cứu.

2. Kinh phí hỗ trợ cho người học tập trung toàn thời gian ở nước ngoài bao gồm:

- a) Học phí nộp cho cơ sở đào tạo;
- b) Chi phí hỗ trợ học tập, nghiên cứu.

3. Đối với liên kết đào tạo trình độ tiến sĩ, người học được nhận kinh phí hỗ trợ theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này khi học tập, nghiên cứu trong nước và theo quy định tại khoản 2 Điều này khi học tập, nghiên cứu ở nước ngoài.

4. Kinh phí hỗ trợ cấp cho người học trong thời hạn theo quyết định phê duyệt của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại khoản 5 Điều 12 của Thông tư số 25/2021/TT BGDDT ngày 08/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được tính từ thời điểm người học nhập học

chính thức tại cơ sở đào tạo hoặc từ thời điểm quyết định có hiệu lực nhưng tối đa không quá 04 năm (48 tháng).

5. Kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện Đề án quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này với nội dung chi và mức chi cụ thể theo hướng dẫn của Bộ Tài chính không bao gồm chi phí đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ (nếu có) cho người học trước khi nhập học các chương trình đào tạo tiến sĩ chính thức.

Điều 10. Trách nhiệm của người học

Người học có các trách nhiệm sau:

1. Tuân thủ quy định và chịu sự quản lý của cơ sở đào tạo trong thời gian học tập, nghiên cứu; báo cáo Nhà trường tiến độ, kết quả học tập và nghiên cứu định kỳ 06 tháng.

2. Hoàn thành chương trình đào tạo đúng hạn và được cấp bằng tiến sĩ theo quy định của cơ sở đào tạo.

3. Trong thời gian học tập, nghiên cứu hoặc chậm nhất trong 12 tháng sau khi tốt nghiệp, người học tiến sĩ phải công bố kết quả nghiên cứu liên quan trực tiếp tới đề tài luận án, được minh chứng bằng ít nhất 02 công bố khoa học đối với người học tập trung toàn thời gian ở nước ngoài, hoặc ít nhất 01 công bố khoa học đối với người học ở các hình thức còn lại trong các ấn phẩm thuộc danh mục Web of Science hoặc Scopus (sau đây viết tắt là WoS/Scopus) với tư cách là tác giả chính hoặc tác giả liên hệ. Riêng đối với người học tiến sĩ các ngành thuộc nhóm ngành thể dục thể thao có thể thay thế công bố khoa học bằng 01 giải thưởng chính thức của các cuộc thi quốc gia hoặc quốc tế được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận.

4. Tự bảo đảm tài chính để tiếp tục học tập, nghiên cứu và hoàn thành chương trình đào tạo trong trường hợp thời gian đào tạo theo tiếp nhận của cơ sở đào tạo dài hơn thời hạn tối đa được nhận kinh phí hỗ trợ từ Đề án quy định tại khoản 4 Điều 9 của Quy định này.

5. Thực hiện trách nhiệm của người học theo pháp luật của nước sở tại và theo quy định hiện hành đối với công dân Việt Nam khi học tập, nghiên cứu ở nước ngoài.

6. Quay trở về Trường ngay sau khi tốt nghiệp và làm việc trong thời gian tối thiểu theo quy định của Nghị định số 143/2013/NĐ - CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy

định về bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo đối với người học không phải là viên chức (sau đây viết tắt là Nghị định 143) và các quy định hiện hành khác có liên quan.

7. Thực hiện bồi hoàn kinh phí hỗ trợ đã nhận từ Đề án trong thời gian học tập, nghiên cứu theo quy định tại Nghị định 143 và các quy định hiện hành khác có liên quan trong trường hợp vi phạm những quy định tại Điều 3 của Nghị định 143 và không thực hiện đầy đủ những trách nhiệm khác của người học quy định tại Điều này.

8. Tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, Nhà trường về bồi hoàn kinh phí/chí phí đào tạo.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Đào tạo chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Hiệu trưởng trong việc tổ chức tuyển chọn giảng viên đi đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án 89 và báo cáo cấp trên theo đúng quy định hiện hành.

2. Các Khoa và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm phối hợp, triển khai Quy định này đến giảng viên biết về kế hoạch tổ chức tuyển chọn giảng viên cử đi đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án 89 để thực hiện đăng ký đào tạo kịp thời.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký .

2. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc hoặc chưa phù hợp, các đơn vị phản ánh về Phòng Tổ chức - Hành chính để báo cáo Hiệu trưởng xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.